

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST
Ngày 24-02-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Ông Triệu Kiên Toàn

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 108/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị D, sinh năm 1996. Nơi ĐKTT: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; trú tại: Thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1997; trú tại: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 20/9/2021 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Hà Thị D trình bày:

Chị và anh H kết hôn ngày 15/9/2017 đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L. Trước khi kết hôn vợ chồng chị được tự do tìm hiểu. Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng gia đình anh H và anh H ngay. Ban đầu vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, được một thời gian ngắn thì vợ chồng mâu thuẫn, đến tháng 11/2020 thì vợ chồng mâu thuẫn lên đến đỉnh điểm. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H chơi bời và có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ ngày 01/9/2021, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh H nên xin được ly hôn.

Về con chung: Có 01 cháu là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 02/5/2018, hiện nay cháu đang ở cùng anh H. Ly hôn chị xin được nuôi con và không đề nghị anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay chị đang làm tại công ty TNHH DKT ViNa ở thành phố Vĩnh Yên, thu nhập bình quân 10.000.000đ/tháng, hàng tháng chị đi làm cứ 2 tuần làm ca đêm sau đó lại làm ca ngày 2 tuần. Hàng ngày chị đi làm và vẫn về nhà ở cùng bố mẹ đẻ ở thôn T, xã L. Khi chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở có đưa cháu L đi cùng nhưng được 2 tuần thì gia đình anh H đến đón cháu về chơi, từ đó anh H trực tiếp nuôi con và không cho chị đón con về nhà bố mẹ đẻ ở nữa. Từ khi anh H nuôi con đến nay, anh H vẫn cho chị được thăm nom cháu bình thường.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh đồng ý với lời trình bày của chị D về thời gian vợ chồng kết hôn và chung sống. Vợ chồng anh sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn, đến tháng 11/2020 thì mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị D luôn tạo áp lực cho anh dẫn đến việc vợ chồng hay cãi nhau, chị D không biết chăm lo cho gia đình, nhiều lần chị D xúc phạm đến danh dự của anh. Việc chị D nói anh chơi bời và có quan hệ bất chính với người khác là không có. Quá trình vợ chồng chung sống anh vẫn luôn quan tâm, chăm sóc vợ con. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2021 cho đến nay. Nay chị D xin ly hôn anh đồng ý vì anh cũng không còn tình cảm gì với chị D.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 02/5/2018. Hiện nay cháu đang ở cùng anh, từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay anh vẫn nuôi dưỡng và chăm sóc cháu rất chu đáo, chị D có xuống thăm con và anh vẫn tạo mọi điều kiện để chị D được thăm con. Ly hôn anh xin được nuôi con và không đề nghị chị D cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Hiện tại anh đang làm tại công ty TNHH UJU ViNa ở thành phố Vĩnh Yên, thu nhập khoảng 13.000.000đ/tháng, hàng tháng anh làm 2 tuần ca đêm rồi đến 2 tuần ca ngày. Hiện nay anh đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ ở thôn Vĩnh Quang, xã Tiên Lữ.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch thụ lý vụ án hôn nhân gia đình về việc ly hôn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thông báo thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định pháp luật. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi khai mạc phiên toà đến khi nghị án, đảm bảo vô tư, khách quan, đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D với anh H; giao cháu Nguyễn Khánh L cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là Chị Hà Thị D đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn H. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về pháp luật áp dụng giải quyết vụ án: Ngày 20/9/2021 Chị Hà Thị D có đơn xin ly hôn với anh Nguyễn Văn H. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án, thể hiện việc kết hôn giữa chị D và anh H trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh H là hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng, theo chị D thì ban đầu hai vợ chồng sống hòa thuận không có mâu thuẫn gì, nhưng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, đến khoảng tháng 11/2020 thì hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do anh H chơi bời và có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Anh H cũng thừa nhận hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do chị D luôn tạo áp lực cho anh dẫn đến việc vợ chồng hay cãi nhau, chị D không biết chăm lo cho gia đình, nhiều lần chị D xúc phạm đến danh dự của anh. Việc chị D nói anh chơi bời và có quan hệ bất chính với người khác là không có. Hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2021 cho đến nay. Qua xác minh tại địa phương và gia đình thì vợ chồng chị D anh H thường xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng không tin tưởng nhau, bất đồng quan điểm sống. Việc chị D cho anh H có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nhưng chị không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho trình bày của chị. Việc hai vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, không tin tưởng nhau và đã sống ly thân từ tháng 9/2021 cho đến nay, việc hai vợ chồng không cùng chung sống nên không thể quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau và không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và thường xuyên cãi chửi nhau. Đó là nguyên nhân của những mâu thuẫn vợ chồng nảy sinh và ngày càng trầm trọng không thể giải quyết được. Nay chị D xin ly hôn, anh H đồng ý. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D.

[4]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 02/5/2018, hiện cháu L đang ở cùng anh H. Ly hôn cả chị D và anh H đều đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu L và không đề nghị bên kia phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị D và anh H đều có công việc, thu nhập ổn định, đều làm việc 2 tuần ca tối, 2 tuần ca ngày và đều chưa có nhà đất riêng, vẫn ở cùng bố mẹ đẻ cả hai. Xét thấy chị D và anh H đều có điều kiện chăm sóc,

nuôi dưỡng con chung như nhau và cháu L cũng đã gần 4 tuổi đang sống tốt cùng anh H và gia đình anh H, trong thời gian hai vợ chồng sống ly thân, anh H vẫn tạo điều kiện để chị D đến thăm, chăm sóc con. Vì vậy, để ổn định về cuộc sống, nuôi dưỡng, sự phát triển bình thường và không làm thay đổi cuộc sống sinh hoạt hiện tại của cháu L nên cần giao cháu L cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh H có thu nhập ổn định và tự nguyện không đề nghị chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung nên cần chấp nhận.

[5]. Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị D, anh H không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị Hà Thị D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Hà Thị D với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 02/5/2018; Chị Hà Thị D không phải đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn.

Về án phí: Chị Hà Thị D phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai số 0006039 ngày 14/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Chị D đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã T, huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa